HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ NGA

CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Mã số: 9310202

HÀ NỘI - 2026

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Trịnh Thanh Tâm**



Phản biện 1: .....
.....

Phản biện 2: .....
.....

Phản biện 3: .....
.....

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 2026

Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Công tác tư tưởng (CTTT) là hoạt động lãnh đạo quan trọng hàng đầu của Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần xác lập, truyền bá và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng; góp phần xây dựng, hoàn thiện, quán triệt, tuyên truyền, giáo dục nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên (CB, ĐV) và Nhân dân; tạo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong toàn xã hội; góp phần xây dựng thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng và phương pháp tư duy khoa học cho CB, ĐV và Nhân dân; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chế độ; góp phần xây dựng nền văn hoá mới, con người mới xã hội chủ nghĩa (XHCN); cổ vũ, động viên phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh, phản bác các quan điểm, sai trái, thù địch; quảng bá hình ảnh đất nước, con người và thành quả của sự nghiệp đổi mới của Việt Nam ra cộng đồng quốc tế...

Vùng Đông Nam Bộ là địa bàn trọng điểm về kinh tế ở phía Nam, có vị trí quan trọng của Nam Bộ và cả nước; đồng thời cũng là địa bàn trọng yếu về an ninh, quốc phòng của nước ta; là vùng có đông đồng bào Công giáo vào bậc nhất của cả nước.

Trong thời gian qua, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đã quan tâm lãnh đạo, tiến hành CTTT; chất lượng CTTT từng bước được nâng lên, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong các đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở...

Tuy nhiên, trước yêu cầu hội nhập và phát triển đất nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; trước sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, nhất là AI, internet, mạng xã hội và sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động; chúng luôn tìm cách lợi dụng vấn đề "tôn giáo", "dân chủ", "nhân quyền" để xuyên tạc chính sách, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đòi hỏi ngày càng cao đối với chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ trong bối cảnh mới, chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có

đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ vẫn còn những bất cập, hạn chế, có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng và một bộ phận cán bộ, đảng viên về vai trò của CTTT và nâng cao chất lượng CTTT còn hạn chế, thiếu sắc bén; hình thức, phương pháp tiến hành CTTT còn đơn điệu, thiếu tính thuyết phục, hiệu quả chưa cao; việc quán triệt, triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng có lúc, có nơi chưa kịp thời, còn có biểu hiện hình thức; ý thức học tập nghị quyết của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao, vẫn còn biểu hiện đối phó, chưa tích cực, tự giác; trình độ, năng lực của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở một số đảng bộ cấp xã có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Một số đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ vẫn còn lúng túng, bị động, hạn chế trong việc cụ thể hóa, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Chưa có sự phối hợp đúng mức giữa các biện pháp tư tưởng với biện pháp tổ chức, kinh tế, chính sách. Việc lãnh đạo phối hợp các tổ chức trong HTCT cơ sở tiến hành CTTT ở một số nơi vẫn còn hình thức, hiệu quả chưa cao; việc phát huy các lực lượng tham gia tiến hành CTTT còn hạn chế. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vẫn còn nhiều bất cập. Việc nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời; trong đồng bào Công giáo vẫn còn tồn tại tư tưởng tự ti, mặc cảm; nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đồng bào Công giáo chưa cao, chưa thật thống nhất; một số đồng bào còn thiếu cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, lợi dụng các vấn đề về dân tộc, tôn giáo, nhân quyền để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc...

Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về *Chiến lược CTTT trong bối cảnh mới*, đã xác định phương châm tiến hành CTTT trong bối cảnh mới: "Chủ động - Sắc bén -Thuyết phục - Hiệu quả, lấy niềm tin của Nhân dân làm thước đo"; Nghị quyết số 25-NQ/TW nhấn mạnh "Chuyển trọng tâm công tác tư tưởng về cơ sở, về từng địa bàn dân cư; kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng trên không gian thực với không gian số" … đang đặt ra yêu cầu cấp thiết trong việc nâng cao chất lượng CTTT trong toàn Đảng, trong đó, việc nâng cao chất lượng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đang là vấn đề cấp thiết trong thời gian tới.

2. Mục đích và nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ; đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo vùng Đông Nam Bộ đến năm 2035.

2.2. Nhiệm vụ của luận án

Một là, tổng quan các công trình khoa học có liên quan đến đề tài luận án; khái quát kết quả nghiên cứu, giá trị lý luận của các công trình đã tổng quan; những nội dung luận án kế thừa và xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

Hai là, luận giải làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay.

Ba là, khảo sát, đánh giá thực trạng chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra.

Bốn là, dự báo những yếu tố tác động; đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu, khả thi nhằm nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đến năm 2035.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu:

Chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi về thời gian: Luận án tập trung nghiên cứu, khảo sát chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ từ năm 2015 đến ngày 12 tháng 6 năm 2025 (sau khi Nghị quyết số 202/2025/QH15, ngày 12/6/2025 của Quốc Hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh được ban hành). Phương hướng, giải pháp đề xuất trong luận án đến năm 2035.

Phạm vi về không gian: Luận án nghiên cứu, khảo sát ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ (trước khi thực hiện Nghị quyết

số 202/2025/QH15, ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; luận án tập trung khảo sát ở các tỉnh có tính chất đặc thù có các xã, phường, đặc khu có đông đồng bào Công giáo, như tỉnh: Đồng Nai, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu và Bình Dương).

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác xây dựng Đảng, về CTTT, chất lượng CTTT của các tổ chức đảng.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ từ năm 2015 đến năm 2025.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác – Lê nin, cụ thể phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Đồng thời, luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể khác, như: phương pháp phân tích – tổng hợp; phương pháp lịch sử kết hợp logic; phương pháp thống kê - so sánh; phương pháp tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận; phương pháp hệ thống hoá; cách tiếp cận dựa trên bằng chứng và tam giác hóa; phương pháp thu thập và phân tích tài liệu thứ cấp; phương pháp xã hội học; phương pháp định tính (phỏng vấn sâu); phương pháp chuyên gia.

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

5.1. Về lý luận

Luận án góp phần làm rõ các khái niệm: "Cấp xã có đông đồng bào Công giáo", "Chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay"; chỉ rõ các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay và xác định các tiêu chí đánh giá chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay.

5.2. Về thực tiễn

Luận án đề xuất các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đến năm 2035, trong đó, có ba giải pháp mới, mang tính đột phá:

Một là, Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, phối hợp trong việc tiến hành CTTT của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam bộ;

Hai là, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện và đẩy mạnh chuyển đổi số trong việc tiến hành CTTT của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Ba là, lãnh đạo phát huy vai trò của tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, lực lượng cốt cán Công giáo tham gia tiến hành CTTT.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm rõ các vấn đề lý luận về chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo vùng Đông Nam Bộ trong việc nâng cao chất lượng CTTT của đảng bộ đến năm 2035.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các Trường Chính trị tỉnh, thành phố và các Trung tâm Chính trị ở vùng Đông Nam Bộ.

7. Kết cấu của luận án

Luận án gồm: phần mở đầu, 4 chương (9 tiết), kết luận, danh mục các công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án đã công bố của tác giả, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1
TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG, ĐẢNG BỘ CẤP XÃ, CÔNG GIÁO VÀ CÔNG GIÁO VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

Luận án đã tổng quan các công trình nghiên cứu của các tác giả trong nước và ngoài nước về công tác xây dựng Đảng, tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp xã, Công giáo và Công giáo vùng Đông Nam bộ, bao gồm: *Một là,* Nhóm các công trình nghiên cứu về công tác xây dựng Đảng, tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp xã; *Hai là,* Nhóm các công trình nghiên cứu về Công giáo, Công giáo vùng Đông Nam bộ. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học, sách chuyên khảo, tham khảo, bài tạp chí khoa học liên quan đến đề tài luận án đã gợi mở nhiều vấn đề cho việc nghiên cứu về chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ trong giai đoạn hiện nay.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG BỘ CẤP XÃ

Luận án đã tổng quan các công trình nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài có liên quan đến CTTT và chất lượng CTTT của đảng bộ cấp xã. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học, sách chuyên khảo, tham khảo, luận án tiến sĩ, bài tạp chí khoa học liên quan đến đề tài luận án đã gợi mở nhiều vấn đề cho việc nghiên cứu về chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ trong giai đoạn hiện nay.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan đến đề tài luận án

Từ tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài, luận án rút ra những nhận xét khái quát, đó là:

Một là, một số công trình nêu trên đã nghiên cứu, chỉ rõ vai trò của của tôn giáo nói chung và Công giáo nói riêng; vai trò của các tổ chức đảng ở cơ sở. Một số công trình chỉ rõ vai trò của các đảng bộ cấp xã là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở. Một số công trình khoa học đã đưa ra quan niệm, vai trò của CTTT nói chung và CTTT của đảng bộ cấp xã nói riêng; đưa ra nguyên tắc, phương châm, nhiệm vụ CTTT của các TCCSĐ. Một số công trình đã chỉ rõ để nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã cần quan tâm xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm CTTT; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành CTTT của các đảng bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới…

Hai là, một số công trình khoa học đã đánh giá tình hình, thực trạng CTTT của các tổ chức đảng ở các cấp, các địa phương trong nước hoặc ngoài nước trên cả hai mặt ưu điểm và hạn chế; chỉ rõ những khó khăn, thách thức đặt ra. Một số công trình khoa học đã tập trung phân tích đặc điểm tình hình dân cư; tình hình tư tưởng của CB, ĐV và Nhân dân; đặc điểm đội ngũ cán bộ làm CTTT ở cơ sở…

Ba là, một số công trình khoa học đã phân tích, làm rõ những yêu cầu của thời kỳ mới đối với việc tiến hành CTTT của các tổ chức đảng nói chung và các đảng bộ cấp xã nói riêng; đặc biệt là yêu cầu về bản lĩnh chính trị, lập trường, quan điểm; ý thức tổ chức, kỷ luật; trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, vận động, tổ chức phong trào quần chúng; phong cách công tác dân chủ, khoa học và nói đi đôi với làm của CB, ĐV thực hiện CTTT các cấp.

Bốn là, một số công trình khoa học đã đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng CTTT của các tổ chức đảng nói chung và đảng bộ cấp xã nói chung, trong đó có các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo, trong đó nhấn mạnh, việc tiếp tục hoàn thiện chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ làm CTTT phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác luân chuyển, nhất là cán bộ được trưởng thành từ thực tiễn; tạo điều kiện cho cán bộ làm CTTT được rèn luyện, trưởng thành; thực hiện một số chế độ, chính sách phù hợp, nhất là đối với đội ngũ cán bộ chuyên trách…

Năm là, một số công trình khoa học trên đã đưa ra được những dự báo về thuận lợi cũng như những khó khăn, thách thức tác động đến CTTT và việc

nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả CTTT của các đảng bộ cấp xã trong thời gian tới. Những công trình nghiên cứu nêu trên đã khẳng định được những vấn đề đặt ra đối với việc nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã trong tình hình mới. Trong đó, xác định, cần phát huy những truyền thống tốt, cách làm tốt có hiệu quả trong việc tiến hành CTTT và nâng cao chất lượng CTTT của các TCCSĐ; quán triệt quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về CTTT cho CB, ĐV và Nhân dân; coi trọng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành CTTT; tăng cường nắm bắt tư tưởng, định hướng dư luận; tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong toàn xã hội, không ngừng tìm tòi, sáng tạo hình thức, phương pháp mới phù hợp với xu thế toàn cầu hóa; tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong việc tiến hành CTTT…

Sáu là, một số công trình nghiên cứu, luận giải, làm rõ tính đặc thù CTTT của các đảng bộ cấp xã nói chung và CTTT của các đảng bộ cấp xã ở vùng Đông Nam bộ; làm rõ đặc điểm, chất lượng CTTT của đảng bộ cấp xã trong giai đoạn hiện nay; chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng của CTTT của các đảng bộ cấp xã và các tiêu chí đánh giá chất lượng CTTT của đảng bộ cấp xã trong giai đoạn hiện nay.

1.3.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục tập trung nghiên cứu

Đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về TCCSĐ nói chung và đảng bộ cấp xã, CTTT của đảng bộ cấp xã và chất lượng CTTT của đảng bộ cấp xã, tuy nhiên, các công trình khoa học nêu trên chưa tập trung nghiên cứu một cách hệ thống về vấn đề: Chất lượng CTTT của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay. Nghiên cứu sinh sẽ kế thừa, tiếp thu có chọn lọc các kết quả nghiên cứu; đồng thời, tập trung nghiên cứu và làm rõ các vấn đề sau:

Một là, nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về chất lượng CTTT của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay. Trong đó, làm rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay; chỉ rõ khái niệm, nội dung, hình thức, vai trò CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ và khái

niệm, những yếu tố ảnh hưởng chất lượng và tiêu chí đánh giá chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay.

Hai là, khảo sát, đánh giá thực trạng chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay trên cả hai mặt ưu điểm và hạn chế; chỉ rõ nguyên nhân và những vấn đề đặt ra.

Ba là, dự báo các yếu tố tác động thuận lợi, khó khăn đến việc nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay. Đề xuất phương hướng và các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đến năm 2035, nhất là việc đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành CTTT phù hợp với đối tượng, tình hình thực tiễn, vừa mang lại hiệu quả thiết thực, đồng thời phù hợp với đức tin của đồng bào Công giáo trong giai đoạn hiện nay.

Chương 2
CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. KHÁI QUÁT VỀ CẤP XÃ, ĐẢNG BỘ CẤP XÃ VÀ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ HIỆN NAY

2.1.1. Khái quát về cấp xã và đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hiện nay

2.1.1.1. Khái quát về vùng Đông Nam Bộ và cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hiện nay

** Khái quát về vùng Đông Nam Bộ hiện nay*

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15, ngày 12/6/2025 của Quốc Hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Hiện nay, vùng Đông Nam

Bộ (sau sắp xếp) còn 03 đơn vị hành chính cấp tỉnh, gồm: Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai và tỉnh Tây Ninh.

Vùng Đông Nam Bộ có vị trí chiến lược quan trọng cả về kinh tế, quốc phòng, an ninh và giao lưu quốc tế; có diện tích hơn 23.605 km², chiếm 7,2% diện tích cả nước; toàn vùng Đông Nam Bộ có 06 tôn giáo lớn, gồm: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hòa Hảo, Hồi giáo; là vùng đứng đầu trong cả nước về số lượng tín đồ tôn giáo; trong đó, đạo Công giáo phát triển mạnh nhất ở vùng Đông Nam Bộ.

** Khái quát về cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hiện nay:*

Cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ là cấp xã có một bộ phận lớn dân cư chiếm từ 30% dân số trở lên theo đạo Công giáo, có niềm tin tôn giáo, thường xuyên thực hành giáo lý, giáo luật, giáo lễ theo quy định của giáo hội.

Theo số liệu khảo sát, trước 01/7/2025, tổng số xã, phường, thị trấn có đông đồng bào Công giáo ở 04 tỉnh (Đồng Nai, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương) là 87/449. Sau sáp nhập cấp tỉnh, từ 01/7/2025 đến nay, tỉnh Đồng Nai (mới) có 22/95 xã, phường có đông đồng bào Công giáo;Thành phố Hồ Chí Minh có 7/168 xã, phường, đặc khu có đông đồng bào Công giáo.

** Đặc điểm cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ:*

Một là, cộng đồng dân cư nói chung và giáo dân nói riêng ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ được hình thành chủ yếu từ dân di cư từ miền Bắc và miền Trung vào Nam giai đoạn năm 1954, 1975 và thời kỳ đổi mới.

Hai là, cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có số giáo dân cao; có sự đoàn kết lương giáo; tăng cường và phát huy khối đại đoàn kết dân tộc, tích cực xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ba là, văn hoá, phong tục tập quán, tín ngưỡng của cư dân ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ khá đa dạng, phong phú.

Bốn là, kinh tế của các xã, phường, đặc khu có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ chủ yếu là phát triển kinh tế nông nghiệp, song đang có sự chuyển dịch mạnh mẽ sang công nghiệp và dịch vụ.

Năm là, địa bàn cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đang có quá trình đô thị nhanh.

Sáu là, ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có số lượng khá lớn gia đình và giáo dân có quan hệ với người thân đang định cư ở nước ngoài.

** Khái quát về đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hiện nay*

Một là, đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ chủ yếu đến từ miền Bắc và miền Trung, tập trung vào các giai đoạn năm 1954, 1975 và thời kỳ đổi mới; đồng bào Công giáo gốc miền Nam chiếm một số lượng rất ít.

Hai là, hầu hết đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có lòng yêu nước, có tinh thần đoàn kết dân tộc; tích cực thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ba là, đời sống của đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đã không ngừng được nâng lên.

Bốn là, đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ, nhìn chung sống hòa thuận, đoàn kết với Nhân dân trong vùng.

2.1.1.2. Khái quát về đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hiện nay

** Khái niệm đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ*

Đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ là tổ chức cơ sở đảng, trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ cấp ủy cấp tỉnh; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp xã; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức của hệ thống chính trị (HTCT) cấp xã và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp tỉnh.

** Chức năng của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ:* lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp xã; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc HTCT cấp xã và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp tỉnh.

** Nhiệm vụ của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ:* theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp tỉnh.

** Đặc điểm của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ*

Một là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có truyền thống cách mạng rất sâu sắc.

Hai là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ được tổ chức theo mô hình đảng bộ cấp xã và các chi bộ trực thuộc; số lượng đảng viên ít; đảng viên gốc giáo chiếm tỷ lệ nhỏ; trình độ, năng lực của cán bộ, đảng viên còn thấp; cơ cấu đa dạng.

Ba là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hoạt động trên địa bàn rộng lớn, có vị trí quan trọng, chiến lược về kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Bốn là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong bối cảnh mới có nhiều khó khăn, thách thức.

2.1.2. Công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hiện nay - Khái niệm, nội dung, vai trò

2.1.2.1. Khái niệm công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

Công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay là toàn bộ hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ trong việc tuyên truyền, quán triệt nền tảng tư tưởng của Đảng, đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến CB, ĐV và Nhân dân; góp phần tạo sự thống nhất tư tưởng trong đảng bộ, sự đồng thuận trong Nhân dân; cổ vũ, động viên Nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của đảng bộ các cấp; góp phần xây dựng nền văn hóa mới, con người mới XHCN; tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mặt trận tư tưởng, lý luận, văn hoá…; góp phần

thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay.

2.1.2.2. Nội dung công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

Một là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch tiến hành CTTT.

Hai là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ lãnh đạo thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch tiến hành CTTT và các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

Ba là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ lãnh đạo các tổ chức trong HTCT, các lực lượng liên quan tiến hành CTTT và xây dựng nguồn lực tiến hành CTTT.

Bốn là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ lãnh đạo và tiến hành công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch tiến hành CTTT và các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

Năm là, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ lãnh đạo và tiến hành sơ kết, tổng kết thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch tiến hành CTTT và các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

2.1.2.3. Hình thức, phương pháp tiến hành công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

* *Hình thức, gồm: Một là,* giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua sinh hoạt đảng, sinh hoạt chuyên đề và thông qua các hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH, cơ quan, đơn vị. *Hai là,* thông qua các các hình thức tiến hành công tác lý luận của Đảng, như: hoạt động tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, phát triển lý luận; hoạt động nghiên cứu khoa học thông qua thực hiện các đề tài, dự án khoa học, đề án, hội thảo, toạ đàm khoa học; thông qua hoạt động của của các học viện, các viện nghiên cứu, các trung tâm nghiên cứu, các trường… về nghiên cứu khoa học; hoạt động giáo dục lý luận chính trị (trung ương, địa phương); hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của các học viện, đại học, cao đẳng và hệ thống giáo dục phổ thông... *Ba là,* thông qua các loại hình tuyên truyền, cổ động. *Bốn là,* các hoạt

động kỷ niệm; hoạt động văn hóa, văn nghệ, văn học, nghệ thuật; biểu diễn nghệ thuật, điện ảnh, thể thao, du lịch, tổ chức sự kiện...

** Phương pháp, gồm:* (1) Phương pháp dùng lời nói, phương pháp trực quan, phương pháp thực tiễn; (2) phương pháp thuyết phục đối tượng, phương pháp ám thị, phương pháp nêu gương; (3) phương pháp cá nhân, phương pháp đại chúng…

2.1.2.4. Vai trò công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

Một là, công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ góp phần tạo sự thống nhất tư tưởng trong đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Hai là, góp phần thúc đẩy tính tích cực về chính trị, xã hội trên địa bàn cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay.

Ba là, góp phần giáo dục, lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, của địa phương, cơ sở.

Bốn là, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, năng lực cho CB, ĐV; nâng cao nhận thức cho Nhân dân.

Năm là, góp phần giải quyết các điểm nóng chính trị - tư tưởng trên địa bàn cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

2.2. CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ - KHÁI NIỆM, CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

2.2.1. Khái niệm chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

Chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ là mức độ đạt được so với yêu cầu của các hoạt động của đảng bộ cấp xã trong quá trình tác động vào nhận thức, tâm tư, tình cảm của CB, ĐV và Nhân dân, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức, trách nhiệm, trình độ, năng lực của CB, ĐV; tạo sự đoàn kết thống nhất trong các đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân, thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và nhiệm vụ chính trị của đảng bộ cấp xã.

2.2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

Một là, sự quan tâm, sâu sát, lãnh đạo tiến hành CTTT của đảng ủy, BTV đảng ủy cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Hai là, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các tổ chức trong HTCT cấp xã, các lực lượng liên quan trong việc tiến hành CTTT.

Ba là, chất lượng đội ngũ cán bộ làm CTTT ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Bốn là, quá trình đô thị hóa nhanh; đẩy mạnh CNH, HĐH, hội nhập quốc tế và trình độ dân trí ở vùng Đông Nam Bộ.

Năm là, sự chống phá của các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, dân tộc, tôn giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Sáu là, vấn đề chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ hiện đại trong việc tiến hành CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

2.2.3. Tiêu chí đánh giá chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

Để đánh giá đúng chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ, cần tập trung vào các tiêu chí sau:

Một là, mức độ quán triệt và triển khai chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp.

Hai là, mức độ và hiệu quả sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành công tác giáo dục chính trị - tư tưởng; công tác tuyên truyền, cổ động; công tác văn hóa, văn nghệ của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Ba là, hiệu quả của công tác giáo dục lý luận chính trị và bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho CB, ĐV và Nhân dân ở các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Bốn là, mức độ thống nhất tư tưởng trong đảng bộ cấp xã và sự đồng thuận trong Nhân dân và sự đoàn kết lương giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Năm là, khả năng và hiệu quả phản bác, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng của CB, ĐV và Nhân dân trong đó có đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Sáu là, hiệu quả tác động CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đối với phát triển KT-XH trên địa bàn.

Chương 3
TÌNH HÌNH TƯ TƯỞNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN, NHÂN DÂN VÀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. TÌNH HÌNH TƯ TƯỞNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN Ở CẤP XÃ CÓ ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO CỦA VÙNG ĐÔNG NAM BỘ HIỆN NAY

3.1.1. Tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên

3.1.1.1. Mặt tích cực

Một là, đa số CB, ĐV ở các đảng bộ cấp xã đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ luôn tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, tích cực thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước…

Hai là, đa số CB, ĐV ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ luôn tâm huyết, trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ba là, đa số CB, ĐV ở các đảng bộ cấp xã đông đồng bào Công giáo vùng Đông Nam Bộ luôn tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, một bộ phận CB, ĐV năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá, dám hy sinh vì lợi ích chung.

3.1.1.2. Mặt hạn chế

Một là, một bộ phận CB, ĐV của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ vẫn chưa thật sự nhận thức sâu sắc về nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các vấn đề về dân tộc, tôn giáo; các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại…

Hai là, một số CB, ĐV chưa tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Ba là, tình trạng tham nhũng, tiêu cực, nhất là ở đội ngũ cán bộ cơ sở có xu hướng tăng lên.

Bốn là, một số CB, ĐV của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có biểu hiện lo lắng, thiếu tích cực trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay.

3.1.2. Tình hình tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ hiện nay

3.1.2.1. Mặt tích cực

Một là, đa số Nhân dân ở cấp xã đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ luôn tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, tích cực thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương, cơ sở.

Hai là, tình hình sinh hoạt của Công giáo trên địa bàn vùng Đông Nam Bộ cơ bản ổn định, ít xảy ra điểm nóng về tôn giáo.

Ba là, đa số chức sắc, chức việc, tu sĩ, đồng bào Công giáo, tín đồ các tôn giáo tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, tích cực tuyên truyền, vận động giáo dân thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, Nhân dân cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ nói chung và đồng bào Công giáo nói riêng luôn tích cực, năng động, sáng tạo trong phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, làm giàu chính đáng.

3.1.2.2. Mặt hạn chế

Một là, một bộ phận đồng bào Công giáo chưa nhận thức sâu sắc về nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, một bộ phận Nhân dân cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ, trong đó có cả đồng bào Công giáo có biểu hiện không quan tâm, "thờ ơ" về CT-XH;

Ba là, một bộ phận Nhân dân ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có biểu hiện lo lắng, bất an về các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

Bốn là, một bộ phận Nhân dân, người lao động ở cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có biểu hiện lo lắng về vấn đề sắp xếp tinh gọn tổ chức, bộ máy ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người dân.

3.2. CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.2.1. Thực trạng

3.2.1.1. Ưu điểm

Một là, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã quan tâm quán triệt và triển khai chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp nói chung và về dân tộc, tôn giáo nói riêng, đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Hai là, các cấp uỷ, tổ chức đảng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, công tác tuyên truyền, cổ động; công tác văn hóa, văn nghệ đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Ba là, hiệu quả của công tác giáo dục lý luận chính trị và bồi dưỡng tư tưởng cho CB, ĐV và Nhân dân ở các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ ngày càng thực chất hơn.

Bốn là, mức độ thống nhất tư tưởng trong đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân và sự đoàn kết giữa người có đạo và không có đạo trên địa bàn từng bước được nâng lên.

Năm là, khả năng và hiệu quả phản bác, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng của CB, ĐV và Nhân dân trong đó có đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ ngày cành hiệu quả hơn, tích cực hơn.

Sáu là, hiệu quả tác động CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đối với phát triển KT-XH trên địa bàn được tăng lên rõ rệt.

3.2.1.2. Hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm, thành tựu đạt được, chất lượng CTTT ở các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ vẫn còn những hạn chế chủ yếu sau:

Một là, vẫn còn tình trạng một số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ về CTTT chưa kịp thời, chậm đổi mới.

Hai là, chất lượng của công tác giáo dục chính trị - tư tưởng; công tác tuyên truyền, cổ động; công tác văn hóa, văn nghệ của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có lúc, có nơi chưa theo kịp tình hình thực tiễn.

Ba là, hiệu quả của công tác giáo dục lý luận chính trị và bồi dưỡng tư tưởng cho CB, ĐV và Nhân dân ở các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ còn những hạn chế, bất cập.

Bốn là, vẫn còn một số CB, ĐV và Nhân dân chưa đồng thuận cao trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH mà trọng tâm là nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Năm là, khả năng tự lý giải các vấn đề, phân biệt đúng sai, đấu tranh với các luận điệu sai trái, thù địch của một số CB, ĐV và Nhân dân chưa thật sự chủ động và thuyết phục.

Sáu là, tác động của CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đến thực tiễn phát triển KT-XH có nơi, có lúc chưa rõ nét.

3.2.2. Nguyên nhân và những vấn đề đặt ra

3.2.2.1. Nguyên nhân

**** Nguyên nhân của ưu điểm***

Nguyên nhân khách quan:

Một là, các nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước được ban hành kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế.

Hai là, công cuộc đổi mới đất nước với những thành tựu mang tính lịch sử sau 40 năm đổi mới

Ba là, đồng bào Công giáo trên địa bàn có truyền thống yêu nước và tinh thần đoàn kết dân tộc.

Nguyên nhân chủ quan

Một là, Ban thường vụ và đảng ủy cấp xã đã nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của CTTT trên địa bàn có đông đồng bào Công giáo,

Hai là, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các lực lượng liên quan đã phối hợp chặt chẽ trong việc tiến hành CTTT.

Ba là, đội ngũ cán bộ trực tiếp tiến hành CTTT có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ năng lực, nghiệp vụ CTTT đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

**** Nguyên nhân của hạn chế***

Nguyên nhân khách quan:

Một là, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường.

Hai là, vùng Đông Nam Bộ là nơi có tốc độ đô thị hóa và công nghiệp hóa rất nhanh, thu hút lượng lớn dân cư tự do và đồng bào Công giáo di cư từ các vùng miền khác đến sinh sống.

Ba là, các thế lực thù địch tăng cường chống phá cách mạng Việt Nam, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, dân tộc, tôn giáo.

Nguyên nhân chủ quan

Một là, nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, CB, ĐV, công chức, viên chức về vai trò của CTTT ở vùng có đông đồng bào Công giáo còn hạn chế.

Hai là, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng của đảng bộ có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam bộ còn mang tính hình thức, xơ cứng, nặng về lý thuyết, thiếu chiều sâu và chưa bám sát đặc điểm tâm lý, đời sống văn hóa - tín ngưỡng riêng của đồng bào Công giáo…

Ba là, khả năng nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đồng bào Công giáo đôi khi còn chậm, thiếu kịp thời;

Bốn là, việc tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên là người có uy tín, chức sắc, chức việc hoặc đồng bào gốc giáo trong cộng đồng dân cư Công giáo còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc nhưng chưa có giải pháp căn cơ. Sự phối hợp giữa tổ chức đảng với chính quyền, MTTQ và các đoàn thể CT- XH ở cơ sở trong công tác dân vận, nắm bắt tư tưởng có lúc chưa đồng bộ, thiếu tính kết nối chặt chẽ.

3.2.2.2. Những vấn đề đặt ra

Một là, yêu cầu ngày càng cao đối với CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ trong giai đoạn hiện nay, trong khi trình độ, năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ làm CTTT ở cơ sở còn hạn chế, bất cập.

Hai là, mâu thuẫn giữa nội dung, cách thức tác động với đặc điểm văn hóa, tôn giáo của đối tượng trong CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Ba là, mâu thuẫn giữa nội dung và nhu cầu của đối tượng trong công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ.

Bốn là, công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay phải đối mặt với việc các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết, chống phá Đảng, Nhà nước.

Năm là, sự đa dạng hóa của các chủ thể, thành phần, lực lượng tham gia tiến hành CTTT, trong khi sự phối hợp, kết nối, hỗ trợ còn nhiều hạn chế, bất cập.

Chương 4
PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ ĐẾN NĂM 2035

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ ĐẾN NĂM 2035

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đến năm 2035

Thứ nhất, tác động từ sự phát triển của cách mạng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số.

Thứ hai, tác động từ sự phát triển kinh tế - xã hội, sau 40 năm đổi mới.

Thứ ba, tác động từ yêu cầu về công tác xây dựng Đảng và HTCT trong sạch, vững mạnh, nhất là trong bối cảnh vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

Thứ tư, tác động từ đặc điểm lịch sử, xã hội của vùng Đông Nam Bộ và bối cảnh hiện nay.

Thứ năm, tác động từ sự chống phá của các thế lực thù địch.

4.1.2. Phương hướng nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đến năm 2035

Thứ nhất, kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới.

Thứ hai, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT trong sạch, vững mạnh.

Thứ ba, nâng cao năng lực của các chủ thể tiến hành CTTT, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Thứ tư, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ chuyên trách làm CTTT.

Thứ năm, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm, sai trái, thù địch.

Thứ sáu, giải quyết hiệu quả các nhu cầu thiết thực của Nhân dân, trong đó có đồng bào theo đạo Công giáo

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA CÁC ĐẢNG BỘ CẤP XÃ CÓ ĐÔNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO Ở VÙNG ĐÔNG NAM BỘ ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ và đảng viên ở các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ về vai trò của công tác tư tưởng và nâng cao chất lượng công tác tư tưởng

4.2.2. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành công tác tư tưởng của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

4.2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng ủy viên, cán bộ chuyên trách làm công tác tư tưởng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cấp xã

4.2.4. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, phối hợp trong việc tiến hành công tác tư tưởng của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

4.2.5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện và chuyển đổi số cho công tác tư tưởng của đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ

4.2.6. Lãnh đạo phát huy vai trò của tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, lực lượng cốt cán Công giáo tham gia tiến hành công tác tư tưởng

KẾT LUẬN

Công tác tư tưởng là là hoạt động lãnh đạo quan trọng hàng đầu của Đảng; là bộ phận cấu thành trong toàn bộ các mặt công tác của Đảng, có vai trò quan trọng to lớn trong việc xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng tư tưởng của chế độ, có vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ là tổng hợp các hoạt động của đảng bộ cấp xã tác động vào tâm tư tình cảm, nhận thức, tư tưởng của CB, ĐV và Nhân dân, làm chuyển biến nhận thức và hành động trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ sở, nâng cao trình độ trí tuệ, tạo sự đoàn kết thống nhất trong các đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân, thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là chủ trương, chính sách về tôn giáo, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và nhiệm vụ chính trị của đảng bộ cấp xã. Vì thế, nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ có vai trò vô cùng quan trọng trong việc đưa đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, thúc đẩy hành động tự giác của Nhân dân, tích cực tham gia các phong trào cách mạng, thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ sở.

Trong những năm qua, các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ đã tích cực tiến hành CTTT, đề ra những biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng CTTT đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới; cổ vũ, động viên CB, ĐV và Nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường đoàn kết dân tộc, tôn giáo. Tuy nhiên, chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ vẫn còn có những bất cập, hạn chế, có mặt, có nơi chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Trong những năm tới, để nâng cao chất lượng CTTT của các đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở vùng Đông Nam Bộ, cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp Luận án đề ra, góp phần đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Nga (2025), "Một số kinh nghiệm trong công tác tư tưởng của Đảng bộ cấp xã có đông đồng bào Công giáo ở tỉnh Bình Phước", *Tạp chí điện tử Lý luận chính trị*, ra ngày 17.10.2025, ISSN 2525-2585.
2. Nguyễn Thị Nga (2023), "Nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã nơi có đông đồng bào Công giáo ở tỉnh Đồng Nai", *Tạp chí Lý luận chính trị*, (số chuyên đề tháng 11), ISSN 2525-2585, tr.181-188.
3. Nguyễn Thị Nga (2023), "Nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ cấp xã tại tỉnh Tây Ninh", *Tạp chí Công dân và khuyến học*, (số đặc biệt tháng 11), ISN 2851-5769, tr.219.
4. Nguyễn Thị Nga (2022), "Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở Tây Ninh - Kết quả và kinh nghiệm", *Tạp chí khoa học chính trị*, INSN 1859-0187, tr.39-44.